TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2020/QĐST-HNGĐ	*Tam Đường, ngày 05 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 47/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phàn Thị N, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản S, xã G, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Tẩn A C, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản S, xã G, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 69, 71, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phàn Thị N và anh Tẩn A C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phàn Thị N và anh Tẩn A C đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: Chị Phàn Thị N và anh Tẩn A C thỏa thuận anh Tẩn A C là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Tẩn Thị Ái T, sinh ngày 31/5/2010 và Tẩn Văn C1 sinh ngày 10/6/2014 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Chị Phàn Thị N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng 1.500.000^{đ} (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng. Phương thức cấp dưỡng: Vào ngày 25 hàng tháng chị Phàn Thị N giao tiền trực tiếp cho

anh Tẩn A C. Thời điểm cấp dưỡng từ ngày 25 tháng 6 năm 2020 cho đến khi các cháu Tẩn Thị Ái T, Tẩn Văn C1 đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Chị Phàn Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Phàn Thị N và anh Tẩn A C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Chị Phàn Thị N và anh Tẩn A C mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Đối với án phí cấp dưỡng nuôi con chung, chị Phàn Thị N phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn)*. Chị Phàn Thị N tự nguyện nộp thay toàn bộ số tiền mà anh C phải nộp. Tổng cộng chị Phàn Thị N phải nộp 300.000^{đ} *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng.

Chị Phàn Thị N đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2010/0003838 ngày 28 tháng 4 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường, nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Tam Đường;
- Chi cục THADS huyện Tam Đường;
- UBND xã G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thanh Bắc